

Số: 2893 /QĐ-MĐC

Hà Nội, ngày 03 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cho phép thực hiện các đề tài NCKH sinh viên thường niên
trong năm học 2025-2026 do Trường hỗ trợ kinh phí

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 26/2021/TT-BGDĐT ngày 17/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên trong các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Chương V "Hoạt động nghiên cứu khoa học và thi Olympic của sinh viên" quy định về việc Quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học và thi Olympic của sinh viên, ban hành theo Quyết định số 2311/QĐ-MĐC, ngày 25/12/2023;

Căn cứ Quyết định số 508/QĐ-MĐC ngày 03/6/2022 về việc ban hành Quy định về quản lý tài chính và chi tiêu nội bộ của trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Căn cứ Thông báo số 557/TB-MĐC ngày 19/9/2025 của Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc triển khai thực hiện Nghiên cứu khoa học sinh viên năm học 2025-2026 (Hội nghị khoa học sinh viên lần thứ 39) và kết quả đăng ký tham dự NCKH SV từ các Khoa;

Theo đề nghị của các ông (bà) Trưởng phòng Khoa học Công nghệ và Trưởng các Khoa.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép 235 đề tài NCKH sinh viên thường niên (có danh mục kèm theo) được thực hiện trong năm học 2025-2026. Kinh phí hỗ trợ cho việc thực hiện mỗi đề tài là **2.600.000đ** (bằng chữ: Hai triệu sáu trăm nghìn đồng chẵn) trong đó **2.000.000đ** dành cho sinh viên thực hiện nghiên cứu và **600.000đ** dành cho giáo viên hướng dẫn. Các đề tài được tổ chức thực hiện, nghiệm thu, thanh quyết toán theo quy chế hiện hành.

Điều 2. Kinh phí thực hiện cho 235 đề tài trên được trích từ nguồn thu dịch vụ khác của Nhà trường.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng các Khoa, Bộ môn, phòng Khoa học Công nghệ và phòng Kế hoạch Tài chính, các sinh viên, cán bộ hướng dẫn có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./. *Thh*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Hiệu trưởng (để b/cáo);
- HUMG e-OFFICE;
- Đoàn TNCS HCM Trường;
- Lưu: HCTH, KHTC, CTCT-SV, KHCN.

**KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



PGS.TS Nguyễn Thế Vinh



STT	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Mã số sinh viên	Lớp (ghi đầy đủ Mã lớp và Tên lớp)	Cán bộ hướng dẫn
62	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong nhận dạng và cảnh báo sớm nguy cơ té ngã của bệnh nhân trong hành lang bệnh viện.	Đỗ Lê Anh	2421060124	Kỹ Thuật Cơ Điện Tử A K69	Nguyễn Văn Xô
		Nguyễn Đăng Việt Anh	2421060051	Kỹ Thuật Cơ Điện Tử A K69	
		Nguyễn Minh Hào	2421060353	Kỹ Thuật Cơ Điện Tử A K69	
		Lường Thị Trà My	2421060222	Kỹ thuật cơ điện tử B K69	
		Phạm Khánh Linh	2421060315	Kỹ thuật cơ điện tử B K69	
63	Thiết kế và chế tạo máy CNC 4 trục điều khiển số ứng dụng trong gia công chi tiết phức tạp.	Chu Anh Tú	2421060196	Cơ điện tử K69	Nguyễn Văn Quang
		Nguyễn Quang Huy	2421060278	Cơ điện tử K69	
		Nguyễn Doãn Thiện	2421060318	Cơ điện tử K69	
		Trương Quang Dương	2421060577	Cơ điện tử K69	
64	Ứng dụng phương pháp xác xuất thống kê tối ưu hóa tham số nguồn năng lượng mặt trời kết nối trực tiếp với lưới điện hạ áp	Lê Văn Khánh	2221060833	Điện công nghiệp K67	Đỗ Đức Thành
		Khúc Văn Thanh	2221060466	Điện công nghiệp K67	
		Mạc Duy Đạt	2221060138	Điện công nghiệp K67	
		Lương Hữu Toàn	2221060382	Điện công nghiệp K67	
		Trần Văn Hậu	2221060835	Điện công nghiệp K67	
65	Ứng dụng bộ lưu trữ năng lượng (BESS) kết hợp với nguồn năng lượng mặt trời kết nối với lưới điện hạ áp	Cao Văn Đức	2321060454	Điện Công Nghiệp A K68	Đỗ Đức Thành
		Nguyễn Văn Đức	2321060421	Điện Công Nghiệp A K68	
		Nguyễn Quốc Huy	2321060062	Điện Công Nghiệp A K68	
		Đỗ Trung Kiên	2321060045	Điện Công Nghiệp A K68	
66	Nghiên cứu hệ thống chiếu sáng cho nhà xưởng kết hợp công nghệ IOT và nguồn pin năng lượng mặt trời	Hứa Văn Điện	2321060515	Điện công nghiệp K68	Ngô Thanh Tuấn
		Nguyễn Trọng Cường	2321060469	Kỹ thuật điện K68	
		Nguyễn Ngọc Hiệp	2321060283	Điện công nghiệp K68	
67	Nghiên cứu, xây dựng mô hình trang trại thông minh phục vụ trong nông nghiệp.	Nguyễn Quốc An	23210605 65	Hệ thống điện K68	Ngô Thanh Tuấn
		Vũ Ngọc Anh	22210601 99	Tự động hóa C K67	
		Nguyễn Duy Anh	23210605 25	Điện Công Nghiệp A K68	
		Phạm Quang Bằng	23210603 12	Điện công nghiệp B K68	
68	Nghiên cứu tìm hiểu các giải pháp tối ưu hóa hệ thống công nghệ giàn xử lý khí condensate để giảm tình trạng bị lỏng dòn của đường ống nội mỏ Hải Thạch - Mộc Tinh.	Võ Duy Nam	2321010004	Thiết bị dầu khí K68	Nguyễn Thanh Tuấn
		Dương Trung Hiếu	2321010100	Thiết bị dầu khí K68	
		Nguyễn Quang Duy	2321010124	Thiết bị dầu khí K68	
		Vũ Trường Thịnh	2321010118	Thiết bị dầu khí K68	

STT	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Mã số sinh viên	Lớp (ghi đầy đủ Mã lớp và Tên lớp)	Cán bộ hướng dẫn
69	Nghiên cứu tình trạng làm việc của tuyến ống vận chuyển dầu RC4-RC5 và đề xuất giải pháp an toàn để vận chuyển sản phẩm từ giàn RCDM về giàn RC5 mỏ Nam Rồng - Đồi Mồi.	Nguyễn Anh Đức	2321010021	Thiết bị dầu khí K68	Nguyễn Văn Thịnh
		Nguyễn Đức Thắng	2321010007	Thiết bị dầu khí K68	
		Trần Nhật Nam	2321010062	Thiết bị dầu khí K68	
70	Nghiên cứu khả năng áp dụng bơm điện chìm (ESP) trong khai thác dầu khí tại mỏ Nam Rồng - Đồi Mồi.	Nguyễn Thọ Minh	2221010024	Thiết bị dầu khí K67	Nguyễn Văn Thịnh
		Cáp Trọng Chiến	2221010081	Thiết bị dầu khí K67	
		Cao Duy Nhật	2221010050	Thiết bị dầu khí K67	
		Nguyễn Tuấn Thành	2221010077	Thiết bị dầu khí K67	
		Trịnh Văn Huy	2221010072	Thiết bị dầu khí K67	
71	Phân tích ứng suất- biến dạng của đường ống ngầm dẫn dầu khí ngầm ngoài khơi trong điều kiện bị xói lở nền.	Nguyễn Đình Khải	2421010158	Thiết bị dầu khí K69	Triệu Hùng Trường
		Lê Ngọc Long	2421010137	Thiết bị dầu khí K69	
		Bùi Trọng Hiếu	2421010139	Thiết bị dầu khí K69	
72	Phân tích thủy động lực học và truyền nhiệt của dòng chảy bên trong đường ống vận chuyển dầu thô có nhiệt độ và hàm lượng parafin cao.	Trần Đức Tùng	2321010017	Thiết bị dầu khí K68	Triệu Hùng Trường
		Nguyễn Đắc Thái Toàn	2321010012	Thiết bị dầu khí K68	
		Vũ Văn Quốc	2321010107	Thiết bị dầu khí K68	
		Lê Anh Tuấn	2321010047	Thiết bị dầu khí K68	
73	Nghiên cứu các rủi ro và thách thức trong việc thu hồi, sử dụng, vận chuyển và lưu trữ CO2.	Nguyễn Ngọc Anh	2221010018	Thiết bị dầu khí K67	Nguyễn Thị Hải Yến
		Bùi Văn Huy	2221010045	Thiết bị dầu khí K67	
		Trương Đức Hoàng	2221010039	Thiết bị dầu khí K67	
74	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ mới nhằm nâng cao độ an toàn trong logistics và vận chuyển dầu khí.	Lữ Trọng Thái	2421010142	Thiết bị dầu khí K69	Nguyễn Thị Hải Yến
		Nguyễn Doãn Danh	2421010110	Thiết bị dầu khí K69	
		Nguyễn Văn Chào	2421010100	Khoan – khai thác K69	
		Nguyễn Tấn Đạt	2421010003	Khí thiên nhiên K69	
75	Tìm hiểu hệ thống thiết bị xử lý lắng đọng muối trong các giếng khai thác dầu trên giàn BK ThTC-2.	Vũ Văn Đức	2221010083	Thiết bị Dầu khí K67	Lê Đức Vinh
		Phạm Thanh Lâm	2221010036	Thiết bị Dầu khí K67	
		Hà Anh Dũng	2221010042	Thiết bị Dầu khí K67	

STT	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Mã số sinh viên	Lớp (ghi đầy đủ Mã lớp và Tên lớp)	Cán bộ hướng dẫn
76	Nghiên cứu và ứng dụng các phép lọc đạo hàm nhằm xác định hình dạng và ranh giới vật thể 3 chiều theo tài liệu trọng lực. Áp dụng cho khu vực phía Tây Bắc vùng Nam Pleiku	Đỗ Duy Hiệu	2321010095	Kỹ thuật địa vật lý K68	Phan Thị Hồng
		Đinh Nguyên Hiếu	2221010019	Kỹ thuật địa vật lý K68	
		Vũ Hoàng Long	2221010085	Kỹ thuật địa vật lý K67	
77	Tích hợp Địa vật lý và AL/ML (công nghệ 4.0) phục vụ chuyển đổi số trong nông nghiệp	Nguyễn Văn An	2321010144	Kỹ thuật địa vật lý K68 (DCDKDV68)	Phan Thiên Hương
		Ngô Thị Phương Anh	2321010113	Kỹ thuật địa vật lý K68	
		Nguyễn Văn Dũng	2321010038	Kỹ thuật địa vật lý K68	
78	Nghiên cứu phân bố độ hạt và quá trình lắng đọng trầm tích sông	Nguyễn Minh Thu	2421010010	Địa chất dầu khí K69	Nguyễn Duy Mười
		Hoàng Tú Nhi	2421010134	Địa vật lý K69	
		Vũ Anh Văn	2421010104	Địa chất dầu khí K69	
79	Thực quan hóa dữ liệu địa vật lý giếng khoan với Python	Đậu Thị Hương	2321010102	Địa chất dầu khí K68	Bùi Thị Ngân
		Nguyễn Anh Tú	2321010010	Địa chất dầu khí K68	
		Hoàng Phương Ly	2421010132	Địa chất dầu khí K68	
80	Nghiên cứu trượt lở đáy biển tại khu vực bể trầm tích Cửu Long	Bùi Trung Kiên	2321010013	Địa chất dầu khí K68	Lê Ngọc Ánh
		Nguyễn Trung Kiên	2321010034	Địa chất dầu khí K68	
		Phạm Quốc An	2321010022	Địa chất dầu khí K68	
		Vũ Hoàng Phi	2321010117	Địa chất dầu khí K68	
81	Nghiên cứu ứng dụng thuộc tính địa chấn dự báo phân bố cát kết Oligocen muộn lô 09-2/10 bể Cửu Long	Nguyễn Hải Bình	2321010085	Địa chất dầu khí K68	Nguyễn Duy Mười
		Bùi Thái Sơn	2321010104	Địa chất dầu khí K68	
		Vương Gia Bảo	2321010128	Địa chất dầu khí K68	
		Hà Văn Thành	2321010105	Địa chất dầu khí K68	
82	Nghiên cứu và ứng dụng hệ dung dịch cho giếng khoan trong điều kiện địa chất – Kỹ thuật tại mỏ Bạch Hổ, bể Cửu Long.	Trần Huy Hùng	2321010093	Khoan – Khai thác K68	Trương Văn Từ
		Đậu Thị Hương	2321010102	Khoan – Khai thác K68	
		Vũ Thành Hưng	2321010003	Khoan – Khai thác K68	
		Nguyễn Văn Hiền	2321010061	Khoan – Khai thác K68	